

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
TP. CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 96/2018/HSST

Ngày: 03-5-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Kim Tiến.
- *Các Hội thẩm nhân dân :*
 1. Ông Nguyễn Văn Minh
 2. Ông Huỳnh Việt Hưng
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Huỳnh Quốc Sang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Ông Tô Văn Tông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2018/HSST, ngày 23 tháng 3 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 306/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo :

Bị cáo Lê Chí K sinh năm 1993. Nơi sinh: Cần Thơ.

ĐKKHKT: 364F/3 khu vực 6, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 01/12; Con ông: Lê Thanh H (chết) và bà Nguyễn Thị H (sống); Sống như vợ chồng với Thạch Anh T có 01 người con sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không Bị bắt tạm giam ngày 19/01/2018. Có mặt

Bị hại:

Trần Thanh Th, sinh năm 1977 . Vắng mặt

Trú tại: 1/18C đường D, phường E, quận B, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Lê Thành L. Vắng mặt.

Trú tại: 18/98 đường F, phường G, quận B, thành phố Cần Thơ.

2. Lê Thành T. Có mặt.

Trú tại: 163A/4 khu vực 3, phường H, quận B, thành phố Cần Thơ.

3. Võ Ngọc L. Vắng mặt.

Trú tại: Khu vực 6, phường I, quận B, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 26/11/2017, Lê Chí K đi bộ một mình qua các tuyến đường thuộc địa bàn quận Ninh Kiều, mục đích tìm người có tài sản sơ hở để lấy trộm. Khi đi đến trước số nhà 1/18C, đường D, phường E, Khang phát hiện xe mô tô kiểu dáng Wave, biển số 65F5 – 1747 của chị Trần Thanh T đang dựng trước cửa nhà. Quan sát xung quanh thấy không có người trông coi, K đi đến dùng tay gỡ dây điện của xe dắt ra đường (hướng cầu Đầu Sấu) rồi nổ máy xe tẩu thoát. Trên đường tẩu thoát, K nhặt được biển số xe 65X3 – 3826 nên gắn vào rồi rút biển số xe 65F5 – 1747. Sau đó, K sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện đi lại.

Đến ngày 18/01/2018, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội – Công an quận Ninh Kiều, trên đường tuần tra khi đến đường Nguyễn Văn Linh, phường An Khánh (đoạn trước cổng Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ) phát hiện Lê Chí K đang điều khiển xe trên có biểu hiện nghi vấn về trộm cắp tài sản nên mời về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra K thừa nhận hành vi lấy trộm xe mô tô nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh, số khung: LZSXCHLS1Y8000145, số máy: ZS110FMH01001389 (bút lục 01).

Tại biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 159/BB.HĐĐG ngày 29/01/2018, xác định: xe mô tô kiểu dáng Wave biển số 65F5 – 1747 có giá trị 3.400.000 đồng (bút lục 16).

Xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh, số khung: LZSXCHLS1Y8000145, số máy: ZS110FMH01001389, đã làm rõ là xe của anh Lê Thành L đã cho chị Trần Thanh Thảo mượn trước đó để làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh L đã nhận xong (bút lục 20c). Đối với biển số xe mô tô 65X3 – 3826 là của chị Võ Ngọc L đã bị rút mất trước đó, cơ quan điều tra đã trả lại chị L, đã nhận lại xong (bút lục 20b).

Bản cáo trạng số 112/2018/CT-VKS ngày 22-3-2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Lê Chí K về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Kiểm sát viên phân tích đánh giá hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng. Trên cơ sở đó, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tổ tụng: Hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung: Bị cáo Lê Chí K đã có hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô biển số kiểu dáng Wave, biển số 65F5 – 1747 do chị Trần Thanh T đang quản lý, sau đó bị cáo nhặt được biển số xe 65X3 – 3826 của chị Võ Ngọc L nên gắn vào rồi vứt biển số xe 65F5 – 1747 nhằm che giấu tài sản trộm được giữ làm phương tiện cá nhân để đi lại. Tại biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 159/BB.HĐĐG ngày 29/01/2018, xác định: xe mô tô kiểu dáng Wave biển số 65F5 – 1747 có giá trị 3.400.000 đồng (bút lục 16). Do đó, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 .

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, đã ba lần bị xử lý hình sự về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, tuy đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không có ý thức sửa đổi mà còn tiếp tục phạm tội, cho thấy bị cáo là người rất xem thường pháp luật. Bị cáo là thanh niên trẻ có sức khỏe nhưng lại lười biếng, không chịu tìm công việc lao động chính đáng để nuôi sống bản thân, mà chỉ muốn chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có nhân thân xấu, do có ba lần bị xử lý hình sự về hành vi chiếm đoạt tài sản, dù đã được xóa án tích. Do đó cần có hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Về vật chứng: Xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh, số khung: LZSXCHLS1Y8000145, số máy: ZS110FMH01001389, đã làm rõ là xe của anh Lê Thành L đã cho chị Trần Thanh T mượn trước đó để làm phương tiện đi lại. Cơ quan

điều tra đã trả lại xe cho anh L (bút lục 20c). Đối với biển số xe mô tô 65X3 – 3826 là của chị Võ Ngọc L đã bị rút mất trước đó, cơ quan điều tra đã trả lại chị Võ Ngọc L, (bút lục 20b).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố : Bị cáo **Lê Chí K** phạm tội “***Trộm cắp tài sản***” .

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Chí K** 01 năm tù . Thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giam 19/01/2018.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ghi nhận Cơ quan sãn sát điều tra đã trả lại cho anh Lê Thành L 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh, biển số 65F5 – 1747. Trả lại biển số xe 65X3 – 3826 cho chị Võ Ngọc L.

Về án phí:

Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện KSND quận Ninh Kiều;
- Công an quận Ninh Kiều;
- Chi cục T.H.A Dân sự, quận Ninh Kiều;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Kim Tiến